

Chứng khoán Việt Nam

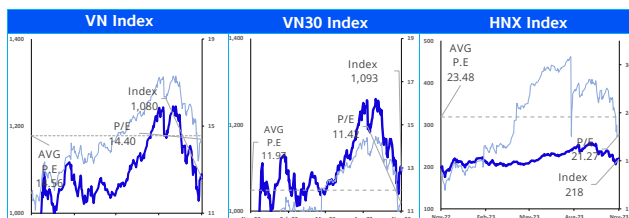
Thông tin thị trường chuyên sâu

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Thị trường điều chỉnh"

- ▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thanh khoản giảm, hai chỉ số chính giảm điểm cho thấy tâm lý tiêu cực của nhà đầu tư.
- ▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 9.37 điểm, tương ứng với 0.86%, đạt 1,080.29 điểm; HNX-Index giảm 1.3 điểm (0.59%), đạt 218.29 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 12.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 634 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 263.8 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MWG và VRE.
- ▶ BHN (+3.05%), HPG (+0.19%) và PC1 (+3.75%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-1.34%), VHM (-2.44%) và MSN (-3.13%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.
- ▶ Bất động sản và Chứng khoán là 2 nhóm ngành giảm điểm mạnh trong phiên hôm nay với các mã như sau: VHM và SSI.
- ▶ Góc nhìn kỹ thuật: Chỉ số VNINDEX giảm điểm trở lại và đóng cửa tại vùng kháng cự 1,080, điều này cho thấy tâm lý nhà đầu tư còn lo ngại khi thị trường đã tăng mạnh trong thời gian gần đây. Chỉ báo MACD tiếp tục cho tín hiệu tích cực khi đường MACD ngày càng tách ra xa khỏi đường signal. Thị trường cần một phiên tăng điểm với thanh khoản cao nhằm xác nhận sự phá vỡ vùng kháng cự 1,080.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%ID	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,080	-0.9	-4.3	10.8	14.4	1.6	4,389,162
VN30 Index	1,093	-1.0	-4.1	12.3	11.4	1.5	3,151,029
VN Midcap	1,563	-0.9	-3.6	27.5	16.7	1.4	782,418
VN Smallcap	1,246	-0.5	-7.0	18.2	28.1	1.0	222,690
HNX Index	218	-0.6	-5.3	9.9	21.3	1.1	276,392
UpCom	85	-0.5	-3.0	17.1	13.4	1.8	1,037,867

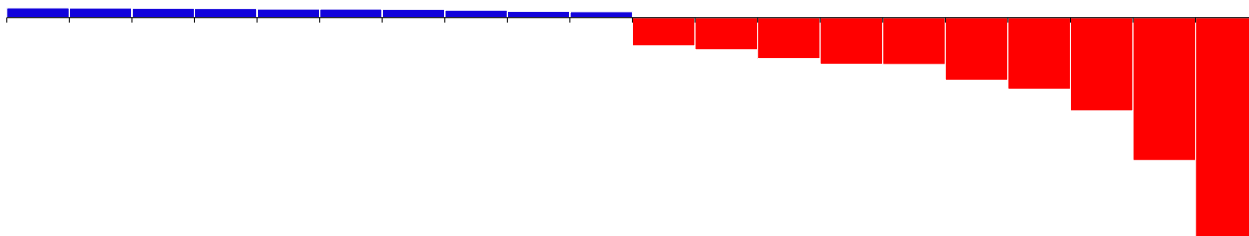
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%ID	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.1	-17.0	1.1	1.0	16.5	2.4	84,798
Bảo hiểm	-0.2	-3.6	-9.1	-11.1	16.4	1.4	41,325
Bất động sản	-1.6	-9.4	-10.4	-17.4	12.5	1.3	670,073
CNTT	-0.1	-4.7	30.3	39.1	21.1	4.0	125,582
Dầu khí	0.2	-3.5	42.7	24.0	39.1	2.3	56,740
Dịch vụ tài chính	-1.6	-9.9	62.0	78.1	25.9	1.6	152,092
Tiền ích	-0.3	-5.9	-1.9	-6.5	11.1	2.0	297,528
Du lịch và Giải trí	-1.0	1.9	-10.9	3.5	n.a	8.7	90,722
Hàng & DV CN	-0.4	-5.7	12.7	17.8	12.2	1.6	128,647
Hàng CN & Gia dụng	-0.4	-6.1	-6.6	6.9	10.3	1.7	48,439
Hóa chất	-0.3	-9.2	22.8	22.8	7.5	1.4	160,740
Ngân hàng	-1.0	2.0	19.7	32.7	8.9	1.7	1,745,376
Ô tô và phụ tùng	-1.4	-4.6	17.0	21.1	12.7	1.0	20,970
Tài nguyên Cơ bản	0.0	1.3	39.1	68.6	26.5	1.4	194,837
Thẩm mỹ & Đồ uống	-1.1	-7.8	-15.4	-17.0	18.7	2.7	420,998
Truyền thông	-1.3	2.8	115.4	82.1	26.0	1.4	1,898
Xây dựng và Vật liệu	0.2	-7.7	32.6	34.7	21.8	1.2	103,875
Y tế	-0.2	-7.1	13.4	18.3	14.0	2.1	34,553

Tiền tệ và hàng hóa

Tỷ giá	%ID	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.	
Dollar index	105	0.2	-1.1	-0.6	3.3	1.9	-4.3
USD/JPY	150	0.2	-0.9	1.3	5.5	14.7	2.6
USD/CNY	7	0.2	-0.4	-0.1	1.3	5.6	0.7
KRW/USD	1,308	0.8	-3.2	-3.1	0.1	3.4	-6.7
EUR/USD	1	0.2	-1.1	-1.2	2.9	0.1	-6.3
USD/VND	24,345	0.0	-0.9	-0.2	2.6	3.0	-2.1
Dầu thô	79	-1.9	-2.1	-4.2	-3.2	-1.2	-13.6
Xăng	237	6.0	6.7	8.1	-15.5	-3.6	-10.6
Khí đốt	3	-0.5	-9.2	-2.7	19.2	-27.4	-53.2
Than	119	-2.9	-9.2	-14.1	-13.1	-70.6	-66.0
Vàng	1,964	-0.7	-1.0	5.5	1.4	7.7	17.2
Thép cuộn	3,904	-0.2	1.3	0.5	-2.4	-5.9	3.5

Đóng góp vào VN Index



HPG	BHN	PC1	VGC	LPB	PVD	CTD	MWG	DCM	BMP	STB	SSI	BCM	SAB	TCB	VRE	SSB	MSN	VHM	VCB
(0.19%)	(3.05%)	(3.75%)	(1.29%)	(0.65%)	(1.74%)	(4.09%)	(0.39%)	(1.20%)	(2.36%)	(-1.53%)	(-2.24%)	(-2.02%)	(-1.66%)	(-1.29%)	(-3.54%)	(-3.56%)	(-3.13%)	(-2.44%)	(-1.34%)

[Chuyên viên phân tích]
Phạm Linh
 ☎ (84-28) 5808 - 8004
 ✉ linh.ptb@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Ngọc
 ☎ (84-28) 6299 - 8017
 ✉ ngọc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
 để cập nhật báo cáo mới nhất



Quét mã QR hoặc
 click để theo dõi

Điểm tin thị trường

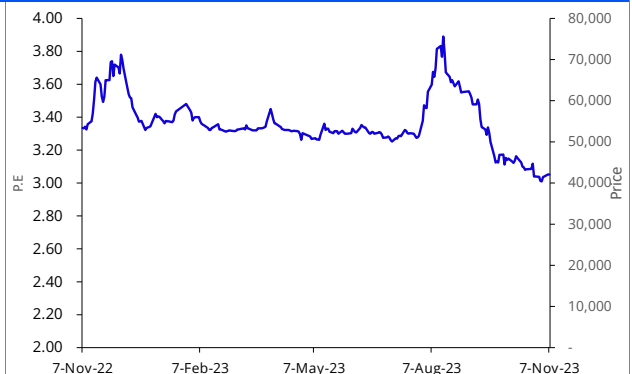
Tin tức nổi bật

- 1) IMP - Y tế:** IMP muốn hủy bỏ phương án phát hành ESOP hơn 3.33 triệu cổ phiếu, tương đương 5% lượng cổ phiếu đang lưu hành với giá 10,000 đồng/cp cho cán bộ chủ chốt.
- 2) VJC - Du lịch và Giải trí:** VJC sẽ chào bán tối đa 24.5 triệu cổ phiếu cho nhà đầu tư với giá 100,000 đồng/cp. Tỷ lệ chào bán chiếm 4.5% lượng cổ phiếu đang lưu hành. Vietjet sẽ chào bán trong quý 4/2023.
- 3) TIS - Tài nguyên Cơ bản:** Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Nguyên vừa phát đi thông báo, chấm dứt hoạt động Dự án xây dựng công trình khai thác mỏ sắt khu Hòa Bình của Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên.
- 4) DPN - Vận tải:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) vừa thông báo hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty cổ phần Đường sắt phía Nam kể từ ngày 02/10/2023.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

▶ Tập đoàn VINGROUP - VIC

VIC - Bất động sản: Ngày 6/11, Chánh văn phòng Tổng thống Indonesia Moeldoko cho biết VinFast, hãng sản xuất ô tô điện (EV) Việt Nam, sẽ đầu tư 18,600 tỷ rupiah (1.2 tỷ USD) và xây dựng nhà máy tại Indonesia.



Xu hướng dòng tiền

Luận chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)							
STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/6/2023	11/7/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên	
1	Dầu khí	24.1	90	156	126		
2	Xây dựng và Vật liệu	24.0	707	1,071	864		
3	Bảo hiểm	9.9	12	18	16		
4	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4.8	124	114	109		
5	Hóa chất	0.1	432	534	534		
6	Thực phẩm và đồ uống	-3.5	550	648	671		
7	Tài nguyên Cơ bản	-5.1	1,018	990	1,042		
8	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-5.6	599	600	635		
9	Du lịch và Giải trí	-9.0	143	102	112		
10	Dịch vụ tài chính	-14.0	1,779	1,973	2,294		
11	Ô tô và phụ tùng	-17.9	59	68	83		
12	Bất động sản	-19.3	2,370	2,151	2,664		
13	Bán lẻ	-25.9	590	522	705		
14	Ngân hàng	-27.5	2,283	1,391	1,918		
15	Y tế	-30.9	9	8	12		
16	Công nghệ Thông tin	-41.3	116	127	216		
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	-44.6	87	57	103		

Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	61,100	4.1	20.8	147.6	93	226.0	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	16,100	-1.5	15.8	24.8	36	223.1	
PC1	Xây lắp điện I	Xây dựng và Vật liệu	27,650	3.8	16.7	36.9	65	93.4	
DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	31,350	-1.4	10.4	-27.0	35	121.9	
VCG	VINACONEX	Xây dựng và Vật liệu	21,400	-2.5	12.6	36.5	15	211.0	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	19,900	1.5	10.2	41.1	41	82.0	
PVD	Khoan Dầu khí PVDDrilling	Dầu khí	26,300	1.7	11.7	47.3	18	140.3	
TDM	Nước Thủ Dầu Một	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	40,250	-1.8	-3.9	8.8	1,512	21.7	
GMD	Gemadept	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	66,100	0.2	12.0	45.6	22	110.3	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	29,600	1.2	9.6	11.7	16	134.1	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	19,750	-1.3	16.2	76.1	6	233.2	
BMP	Nhựa Bình Minh	Xây dựng và Vật liệu	91,000	2.4	15.9	51.7	66	31.6	
BAF	Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thực phẩm và đồ uống	23,650	0.0	3.1	28.9	16	63.3	
FIR	Địa ốc First Real	Bất động sản	23,000	-1.7	8.5	-30.0	55	22.1	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	25,800	0.2	12.2	43.3	1	511.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần									
Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	%1W	%YTD	% Thay đổi KLGĐ	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	61,100.0	4.1	20.8	147.6	11.6	61.10	
MSH	Mây Sóng Hồng	Hàng cá nhân & Gia dụng	37,000.0	3.1	10.4	12.1	4.1	37.00	
BIC	Bảo hiểm BIDV	Bảo hiểm	25,600.0	3.9	4.7	-4.3	4.0	25.60	
NT2	Điện lực Nhơn Trạch 2	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	23,850.0	0.2	5.3	-17.3	2.4	23.85	
TNT	Tập đoàn TNT	Tài nguyên Cơ bản	4,440.0	1.8	14.1	14.2	7.3	4.44	
PHC	Phúc Hưng Holdings	Xây dựng và Vật liệu	6,700.0	2.1	10.7	55.9	4.4	6.70	
MIG	Bảo hiểm Quân đội	Bảo hiểm	16,700.0	1.8	1.5	19.3	1.5	16.70	
CRE	Bất động sản Thế Kỳ	Bất động sản	7,420.0	0.3	8.3	-28.0	2.8	7.42	
PLP	SX và CN Nhựa Pha Lê	Hóa chất	4,040.0	-1.2	7.7	-1.5	2.4	4.04	
HSL	Thực phẩm Hồng Hà	Thực phẩm và đồ uống	8,890.0	-0.7	-3.4	103.4	-2.6	8.89	

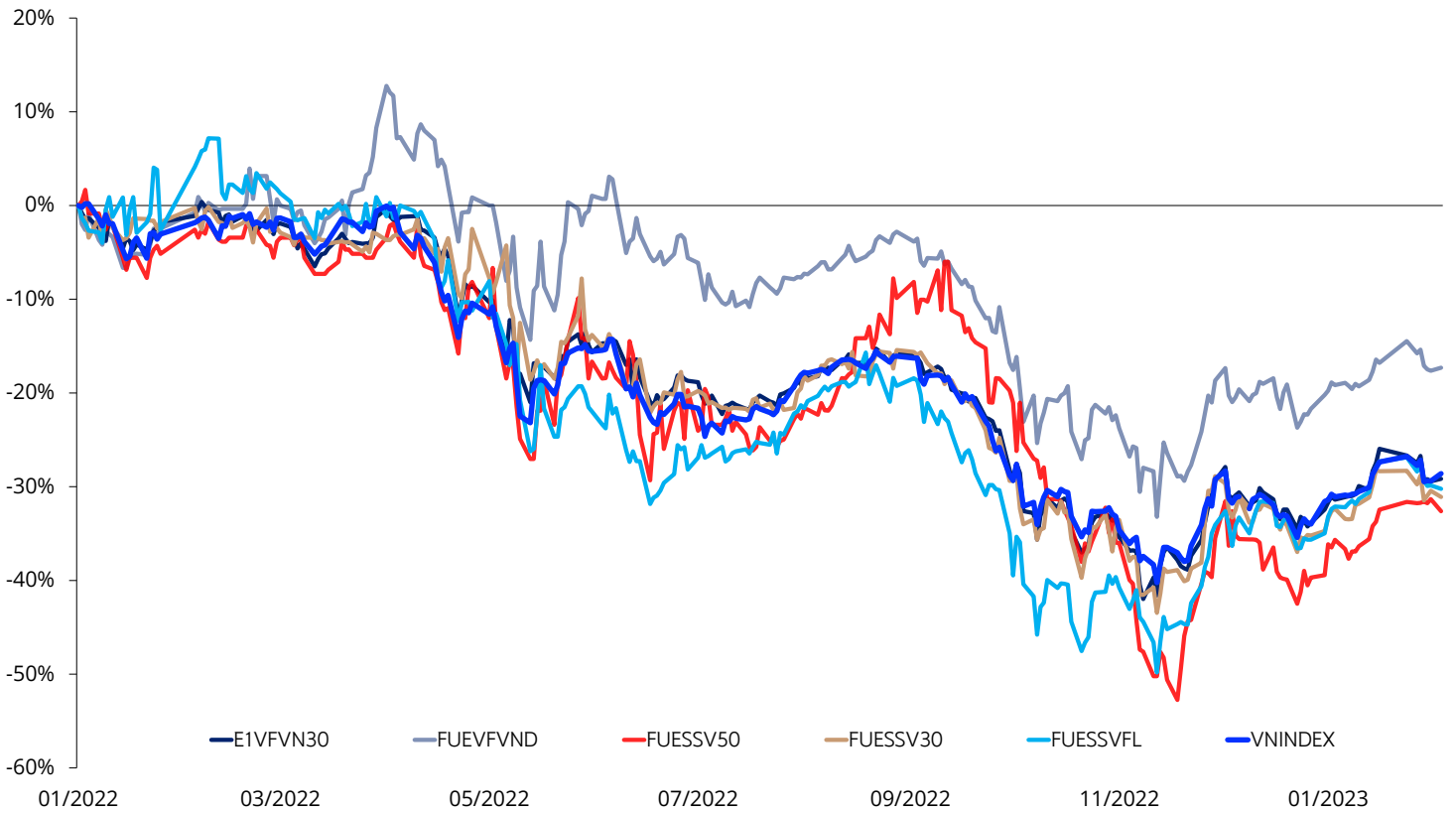
Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)				Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)			
Top bán ròng		Top mua ròng		Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
(120.82)	MWG	HPG	95.13	11/7/2023	968.6	1,232.3	-263.8
(92.40)	VRE	DGC	40.40	11/6/2023	1,469.1	1,116.8	352.3
(60.97)	FUESSVFL	VND	28.90	11/3/2023	1,776.8	1,511.0	265.8
(34.46)	HDB	PCI	20.39	11/2/2023	1,331.2	1,478.2	-147.1
(34.27)	MSN	STB	17.38	11/1/2023	1,778.2	1,885.5	-107.4
(32.00)	VHM	BSI	11.00	10/31/2023	1,918.5	1,626.8	291.7
(20.70)	OCB	VCI	10.96	10/30/2023	932.8	1,038.9	-106.1
(18.60)	VJC	KBC	10.62	10/27/2023	1,137.8	1,485.5	-347.8
(15.02)	VNM	FIS	8.50	10/26/2023	1,620.2	1,715.3	-95.1
(14.55)	VPB	BID	7.72	10/25/2023	690.6	1,246.4	-555.8
				10/24/2023	959.8	1,417.8	-458.1
				10/23/2023	1,822.0	1,764.7	57.3
				10/20/2023	2,096.6	1,332.8	763.8
				10/19/2023	1,774.3	1,502.1	272.2
				10/18/2023	1,635.5	1,078.3	557.2
				10/17/2023	1,008.2	988.6	19.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thông kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30	18,880	-0.9%	-3.9%	8.9%	99,500		1.9
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,400	-1.2%	-17.9%	16.7%	22,500		0.4
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,680	-0.9%	-2.7%	23.2%	44,900		0.8
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFN30	24,440	0.2%	-5.3%	9.1%	314,700		7.7
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,580	0.6%	-3.4%	12.6%	97,100		1.4
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,620	-1.2%	-2.6%	9.1%	12,600		0.2
7	MAFM VN30 ETF	FUEMAV30	12,960	-0.7%	-3.9%	8.7%	2,900		0.0
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,050	0.0%	-1.7%	11.5%	1,200		0.0
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,200	0.0%	-3.6%	8.3%	500		0.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,770	-0.3%	-3.4%	20.6%	24,300		0.2
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	10,150	-1.5%	0.4%	20.5%	100		0.0
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,240	-0.4%	-5.4%	n.a	100,000		1.0
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	13,580	-0.1%	-11.8%	n.a	3,900		0.1

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thông kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	290.4	-2.3	-45.8	14.1	23.8	1.0	2.08	1.5	10.1	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.2	0.2	0.3	17.2	45.6	1.0	1.86	1.5	11.2	48.4
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	143.6	-7.6	-26.8	39.2	33.0	0.9	1.42	1.2	8.5	80.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	697.6	-24.5	-100.6	16.7	27.9	0.9	2.41	1.6	9.5	85.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	16.5	26.6	0.9	2.01	1.4	10.9	44.1
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.9	0.8	0.9	13.9	30.0	0.9	1.97	1.5	10.8	60.5
7	MAFM VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.5	13.2	24.3	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	15.3	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.0	0.3	1.8	13.2	33.8	0.9	1.97	1.5	10.8	60.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	6.7	1.8	2.4	25.9	35.6	1.2	1.74	1.5	14.8	43.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.8	0.0	0.5	n.a	23.7	1.0	1.61	1.3	8.3	68.4
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.1	1.8	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lý nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền © 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.